

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN HƯNG
TỈNH LONG AN**

Bản án số: 03/2020/HSST

Ngày 25-6-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HƯNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Nhung.

Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Ngọc Chánh .

Bà Nguyễn Thị Ánh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: ông Hà Năng Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng.

- Đại diện VKSND huyện Tân Hưng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 25/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn N; Sinh ngày 20/10/1998, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp B, xã BT, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị N; Bị cáo có vợ Nguyễn Thanh T, sinh năm 2000 và 01 con sinh năm 2018; Tiền án: không; Tiền sự: không; Về quá trình nhân thân: Ngày 19/5/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An xử phạt tù 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Bị cáo Nguyễn Văn N đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 20/10/2019. Nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Huỳnh Võ Minh P; Sinh ngày 02/5/2001, tại Đồng Tháp ; Nơi cư trú: ấp T, xã BT, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm Thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Minh S và bà Võ Thị Thùy T; Bị cáo chưa có vợ; bị cáo có một người chị sinh năm 1997 và một người em song sinh năm 2001; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 20/10/2019. Nay có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Huỳnh Võ Minh Q; Sinh ngày 02/5/2001, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp T, xã BT, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp. Nghề nghiệp: Làm Thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Minh S và bà Võ Thị Thùy T. Bị cáo có vợ Nguyễn Thị N, sinh năm: 2002 và một người con sinh năm 2020; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 20/10/2019. Nay có mặt tại phiên tòa.

Những người Bị hại:

1. Bà Đặng Thị C; Sinh năm: 1950; (*Vắng mặt*).

Nơi cư trú: ấp VN, xã V, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

2. Ông Nguyễn Văn Đ; Sinh năm: 1968; (*Có mặt*).

Nơi cư trú: ấp XM, xã V, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

3. Ông Nguyễn Văn T; Sinh năm: 1951; (*Vắng mặt*).

Nơi cư trú: ấp VVB, xã VB, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

4. Ông Nguyễn Văn C; Sinh năm: 1978; (*Vắng mặt*).

Nơi cư trú: ấp 4, xã VB, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: bà Võ Thị Thùy T; Sinh năm 1972; (*Có mặt*)

Nơi cư trú: ấp T, xã BT, huyện TH, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 8/2019, Nguyễn Văn N rủ Huỳnh Võ Minh P đi bắt trộm chó bán lấy tiền tiêu xài, P đồng ý. N và P thống nhất lấy chiếc xe mô tô, hiệu YAMAHA, loại Exciter, biển kiểm soát 67G1 – 463.17 của N làm phương tiện đi trộm, P đồng ý và đưa cho N số tiền 5.000.000 đồng để hùn mua xe trên với N. Đến ngày 14/8/2019, N mua một cây súng tự chế rồi cùng với P đến chợ TB thuộc huyện TB mua dụng cụ gồm: 01 cục kích điện, 01 bình ắc quy xe mô tô loại 12V, 02 cái túi màu đen đỏ, dây điện, phích cắm, băng keo và túi nilon. Sau đó, cả hai về tiệm sửa xe của N, trong lúc làm dụng cụ N phân công P điều khiển xe mô tô chở N ngồi sau dùng súng bắn chó và kêu P tìm người để chở phụ chó, P gọi điện rủ em ruột Huỳnh Võ Minh Q. Một lúc sau, Q đến gặp N và hai bên thống nhất chở 5.000 đồng/kg. Đến khoảng 20 giờ ngày 17/8/2019, P điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 67G1 – 463.17 chở N mang theo bộ dụng cụ bắn chó, còn Q điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, biển kiểm soát 66B1 – 262.25 chạy theo sau. Khi đến ấp Giồng Dung, xã Hậu Thạnh Tây, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An, N kêu Q đứng lại chờ, còn P chở N chạy theo đường bê tông cặp kênh Dương Văn Dương, khi đến ấp Ngọc Ân, xã Hậu Thạnh Tây, huyện Tân Thạnh Phú nhìn thấy 01 con chó màu xám đen nên dừng xe lại, Nhi xuống xe và dùng súng bắn chết con chó, lấy bỏ vào túi nilon. Sau đó, cả hai đến địa bàn xã Vĩnh Châu A và xã Vĩnh Bửu, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An. Cũng

với hành vi trên, P và N tiếp tục bắn chết 07 con chó của người dân. Đến khoảng 00 giờ ngày 18/8/2019, P và N chở 08 con chó quay lại đưa cho Q và nói với Q đứng chờ. P với N tiếp tục đến địa bàn xã Hậu Thạnh Tây, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An bắn thêm 03 con chó nữa rồi quay lại chỗ Q và N kêu cả ba cùng về. Lúc này, N chở P cùng súng bắn chó và 06 con chó chạy trước, Q chở 05 con chó chạy theo sau thì gặp lực lượng Công an xã Bình Tấn, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp đang tuần tra, kiểm soát. Sợ bị phát hiện nên cả ba quay xe bỏ chạy, lực lượng Công an truy đuổi bắt được P và Q cùng tang vật, còn N chạy thoát. Qua làm việc, P và Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Sau đó, Công an xã Bình Tấn, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp chuyển hồ sơ cùng toàn bộ tang vật thu giữ đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Hưng, tỉnh Long An để giải quyết theo thẩm quyền. Đến ngày 23/8/2019, Nguyễn Văn N đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Hưng, tỉnh Long An đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Đến ngày 20 tháng 10 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hưng tiến hành khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can Nguyễn Văn N, Huỳnh Võ Minh P và Huỳnh Võ Minh Q để làm rõ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 17/10/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng huyện Tân Hưng, tỉnh Long An xác định: tổng giá trị của 11 con chó có trọng lượng 134,8 kg, giá 40.000đồng/kg, có giá trị là 5.392.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Hưng, tỉnh Long An đã thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với 11 con chó mà các bị cáo N, P, Q bắt trộm nhưng chỉ xác định chủ sở hữu của 04 con chó, với tổng trọng lượng là 50kg có giá trị là 2.000.000 đồng, gồm: con chó lông màu đen, giống đực (trong ảnh số 01) có trọng lượng 11kg của bà Đặng Thị C; con chó lông màu trắng vàng, giống đực, có trọng lượng 14kg (trong ảnh số 05) của ông Nguyễn Văn Đ; con chó lông màu đen, giống cái, có trọng lượng là 12,4kg (trong ảnh số 07) của ông Nguyễn Văn T; con chó lông màu trắng đen giống đực có trọng lượng 12,6kg (trong ảnh số 09) của ông Nguyễn Văn C. Đối với 07 con chó còn lại chưa xác định được chủ sở hữu có tổng trọng lượng là 84,8kg với giá trị là 3.392.000 đồng.

Ngày 06/01/2020 và ngày 27/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Hưng, tỉnh Long An đã tạm giữ đồ vật gồm: 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, màu vàng đen, biển kiểm soát 67G1 – 463.17, số khung RLCE1S9408Y034585, số máy 1S94034587 (không giấy đăng ký xe) và 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 66B1 – 262.25 số khung C6KOFY211624, số máy 5C6K211627 (kèm theo giấy đăng ký xe); 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 5, màu trắng; 01 súng tự chế bằng gỗ dài 33cm; 03 mũi chĩa cán bằng gỗ dài 45cm; 01 xung điện tự chế; 01 bình ắc quy màu đen hiệu Habaco, loại 12V-5Amh; 01 sợi dây điện màu đỏ đen dài 4,4m; 02 túi vải màu đỏ và đen; 02 chuỗi điện màu trắng; 04 cuộn băng keo màu trắng; 04 túi nilon màu đen.

Tại cáo trạng số 04/QĐ-KSĐT ngày 27/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn N, Huỳnh Võ Minh P và Huỳnh Võ Minh Q phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo tại điểm a, khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, vẫn giữ nguyên quan điểm trong Cáo trạng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn N, Huỳnh Võ Minh P theo điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Huỳnh Võ Minh Q đại diện Viện kiểm sát thay đổi một phần là truy tố theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, 38, 50, 54, 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 1 năm đến 01 năm 06 tháng tù, đồng thời căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự và tổng hợp hình phạt với Bản án của Tòa án huyện Tân Thạnh xử phạt 09 tháng tù, tổng cộng là từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù, Thời gian phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án; Căn cứ vào điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51; điểm a khoản 2 Điều 173, Điều 17, 38, 50, 54, 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Võ Minh P từ 09 - 12 tháng tù. Thời gian phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án; Căn cứ vào điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 173, Điều 17, 38, 50, 58, 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Võ Minh Q từ 06 - 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 -18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Kiểm sát viên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo N, P, Q theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng, Kiểm sát viên đề nghị:

- Đối với 11 con chó đã chết, có tổng trọng lượng 134,8 kg. Sau khi tiến hành xác minh, truy tìm chủ sở hữu, để tránh việc ô nhiễm môi trường nên ngày 19/8/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Hưng, tỉnh Long An tiêu hủy là có cơ sở nên không đề cập đến.

- Tịch thu tiêu hủy 01 súng bắn tự chế bằng gỗ dài 33cm; 01 bình ắc quy màu đen, hiệu Habaco, loại 12V-5Amh; 03 mũi chĩa, cán bằng gỗ, dài 45cm; 01 xung điện tự chế; 01 sợi dây điện màu đỏ đen, dài 4,4m; 02 túi vải màu đỏ và đen; 02 chuỗi điện màu trắng; 04 cuộn băng keo màu trắng; 04 túi nilon màu đen đây là công cụ phạm tội nhưng không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, màu vàng đen, biển kiểm soát 67G1 – 463.17 và 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 5, màu trắng. Đây là những công cụ và phương tiện dùng để thực hiện hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng.

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 66B1 – 262.25 (kèm theo giấy đăng ký xe) Quý lấy chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội, bà Võ Thị Thùy Trang không biết, đề nghị giao trả lại cho bà Trang.

Về trách nhiệm dân sự: trong quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn N, Huỳnh Võ Minh P, Huỳnh Võ Minh Q đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho các

bị hại gồm: ông Nguyễn Văn Đ, số tiền 760.000 đồng; ông Nguyễn Văn C, số tiền 704.000 đồng; ông Nguyễn Văn T, số tiền 496.000 đồng và bà Đặng Thị C, số tiền 899.000 đồng. Hiện các bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên đề nghị không xem xét.

Đối với 07 con chó còn lại có tổng trọng lượng là 84,8kg với giá trị là 3.392.000 đồng chưa xác định được chủ sở hữu nên không đề cập đến.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: các bị cáo đã thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Hưng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của các bị cáo Nguyễn Văn N, Huỳnh Võ Minh P, Huỳnh Võ Minh Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại (ông Nguyễn Văn Đ, ông Nguyễn Văn C, ông Nguyễn Văn T, bà Đặng Thị C), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (bà Võ Thị Thuỳ T) và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án (biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; biên bản xác định hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường; quyết định tạm giữ đồ vật ...) đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận: sau khi các bị cáo Nguyễn Văn N, Huỳnh Võ Minh P và Huỳnh Võ Minh Q thống nhất với nhau về việc đi bắt trộm chó, N phân công P điều khiển xe mô tô chở N ngồi sau dùng súng bắn chó và bị cáo Q theo chở thuê chó khi bắt được. Cho nên, vào khoảng 20 giờ ngày 17/8/2019, P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67G1 – 463.17 chở bị cáo N ngồi phía sau và bị cáo N trực tiếp dùng súng tự chế bắn được 11 con chó với tổng trọng lượng 134,8 kg, trị giá 5.392.000 đồng, trên địa bàn xã Vĩnh Bửu, xã Vĩnh Châu A, huyện Tân Hưng và xã Hậu Thạnh Tây, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An. Khi quay về thì gặp lực lượng Công an xã Bình Tân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp tuần tra phát hiện và bắt giữ cùng tang vật.

[2] Do đó, có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Nguyễn Văn N, Huỳnh Võ Minh P phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo tại điểm a, khoản 2, Điều 173 Bộ luật

hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và bị cáo Huỳnh Võ Minh Quý phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) được quy định như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;

đ) Tài sản là di vật, cổ vật”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a) Có tổ chức;

...”.

[3] Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo là bản tính tham lam, không muốn bỏ công sức lao động song lại muốn có tiền tiêu xài. Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn N, Huỳnh Võ Minh P và Huỳnh Võ Minh Q được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở và mất cảnh giác của các hộ dân trên địa bàn xã Vĩnh Bửu, xã Vĩnh Châu A, huyện Tân Hưng và xã Hậu Thạnh Tây, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An để lén lút trộm cắp 11 con chó với trọng lượng 134,8 kg bằng cách dùng súng tự chế bắn chết con chó và bỏ vào bao ni lông để chở đi tiêu thụ. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây tư tưởng hoang mang cho nhân dân ở địa phương và ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội; xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo nhận thức được hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần phải tuyên cho các bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt và có tính chất phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo: Tại cơ quan điều tra và qua cuộc thẩm vấn công khai trước phiên tòa hôm nay cho thấy, đây là vụ án đồng phạm có tổ chức, giữa các bị cáo có sự câu kết chặt chẽ và phân công vai trò cho nhau nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo khi quyết định hình phạt. Do có nhiều bị cáo nên cần phân tích để làm rõ mức độ phạm tội của từng bị cáo để quyết định hình phạt cho phù hợp :

[4.1] Đối với bị cáo Nguyễn Văn N: bị cáo đã trực tiếp rủ P đi trộm chó chuẩn bị bộ dụng cụ bắn chó và phân công P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát

67G1 – 463.17 chở bị cáo ngồi phía sau, chính bị cáo trực tiếp dùng súng tự chế bắn được 11 con chó, khi về thì bị cáo điều khiển xe chở P cùng 5 con chó thì bị Công an xã Bình Tấn, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng phát hiện bắt giữ. Trong vụ án này bị cáo phải chịu trách nhiệm với vai trò là người tổ chức, chủ mưu, rủ rê đề xuất việc phạm tội và là người thực hành. Do đó, cần phải có mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo là áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự cách ly bị cáo Nguyễn Văn N ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo. Song khi lượng hình phạt cần xem xét mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Do bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An xử phạt tù 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 10/2020/HSST ngày 19/5/2020. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của hai bản án đối với bị cáo.

[4.2] Đối với bị cáo Huỳnh Võ Minh P: khi bị cáo N rủ bị cáo đi trộm chó thì bị cáo đồng ý ngay và bị cáo điện thoại rủ bị cáo Q theo chở chó khi bắt được. Bị cáo cùng với bị cáo N mua dụng cụ để chế súng bắn chó, bị cáo điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 67G1 – 463.17 chở N cùng bộ dụng cụ bắn chó, đã bắn được 11 con chó của những người dân ở xã Vĩnh Châu A, Vĩnh Bửu thuộc huyện Tân Hưng, tỉnh Long An. Trong vụ án này, bị cáo giữ vai trò là người thực hành. Do đó, cũng cần phải có mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo là phải áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo. Song khi lượng hình phạt cần xem xét mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4.3] Đối với bị cáo Huỳnh Võ Minh Q: khi bị cáo P rủ chở chó khi trộm được thì bị cáo đồng ý ngay và trực tiếp gặp bị cáo N xin chở chó và thỏa thuận giá chở thuê 5.000đồng/kg. Bị cáo đã người điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 66B1 – 262.25 chở 06 con chó mà bị cáo N và bị cáo P trộm được. Bị cáo không tham gia bàn bạc với bị cáo N và bị cáo P để thực hiện phạm tội. Vì vậy, trong vụ án này bị cáo Q là người được thuê để chở số chó trộm được phải chịu trách nhiệm với vai trò là người giúp sức. Do đó, cũng cần phải có mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật của Nhà nước.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[5.1] Các bị cáo Nguyễn Văn N, Huỳnh Võ Minh P, Huỳnh Võ Minh Q không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5.2] Các bị cáo Nguyễn Văn N, Huỳnh Võ Minh P, Huỳnh Võ Minh Q đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã khắc phục hậu quả là những tình tiết giảm nhẹ tại điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Huỳnh Võ Minh Q có thêm tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Nguyễn Văn N sau khi phạm tội đã đầu thú, có người thân ông nội là ông

Nguyễn Văn C là người có công với cách mạng (là thương binh hạng 4/4). Đồng thời bị cáo Nguyễn Văn N, Huỳnh Võ Minh P, Huỳnh Võ Minh Q còn được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên các bị cáo Nguyễn Văn N, Huỳnh Võ Minh P, Huỳnh Võ Minh Q đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về phạt bổ sung: Do các bị cáo Nguyễn Văn N, Huỳnh Võ Minh P và Huỳnh Võ Minh Q không có nghề nghiệp ổn định, Kiểm sát viên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo N, P và Q là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: các bị cáo Nguyễn Văn N, Huỳnh Võ Minh P, Huỳnh Võ Minh Q đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho các bị hại gồm: ông Nguyễn Văn Đ, số tiền 760.000 đồng; ông Nguyễn Văn C, số tiền 704.000 đồng; ông Nguyễn Văn T, số tiền 496.000 đồng và bà Đặng Thị C, số tiền 899.000 đồng. Tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn Đ không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập đến. Riêng các bị hại ông Nguyễn Văn C; ông Nguyễn Văn T và bà Đặng Thị C, vắng mặt nếu sau này có yêu cầu sẽ giải quyết vụ án dân sự khác nên không đề cập đến.

[8] Về vật chứng:

[8.1] Đối với 11 con chó đã chết, có tổng trọng lượng 134,8 kg. Sau khi tiến hành xác minh, truy tìm chủ sở hữu, để tránh việc ô nhiễm môi trường nên ngày 19/8/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Hưng, tỉnh Long An tiêu hủy nên không đề cập đến.

[8.2] Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, màu vàng đen, biển kiểm soát 67G1 – 463.17, số khung RLCE1S9408Y034585, số máy 1S94034587 và 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 5, màu trắng. Đây là những công cụ và phương tiện dùng để thực hiện hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8.3] Đối với 01 bình ắc quy màu đen, hiệu Habaco, loại 12V-5Amh; 01 súng tự chế bằng gỗ dài 33cm; 03 mũi chĩa, cán bằng gỗ, dài 45cm; 01 xung điện tự chế; 01 sợi dây điện màu đỏ đen, dài 4,4m; 02 túi vải màu đỏ và đen; 02 chuôi điện màu trắng; 04 cuộn băng keo màu trắng; 04 túi nilon màu đen đây là công cụ phạm tội nhưng không có giá trị sử dụng. Cho nên, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

[8.4] Đối với chiếc xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 66B1 – 262.25 số khung C6KOFY211624, số máy 5C6K211627 (kèm theo giấy đăng ký xe) Quý lấy chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội, bà Võ Thị Thùy T không biết. Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, giao trả lại cho bà T là phù hợp.

[9] Kiểm sát viên đề nghị về mức hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Đối với bà Võ Thị Thuỳ T, là người được Huỳnh Võ Thanh T cho chiếc xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 66B1 – 262.25. Khi Q lấy chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội, bà T không biết. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Hưng, tỉnh Long An không xem xét đến trách nhiệm của bà T. Cho nên, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[11] *Về án phí*: các bị cáo Nguyễn Văn N, Huỳnh Võ Minh P và Huỳnh Võ Minh Q phải chịu án phí hình sự theo qui định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn N, Huỳnh Võ Minh P và Huỳnh Võ Minh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 02 Điều 173, Điều 17, 38, 50; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54, 56, 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 01 (một) năm tù cộng với 09 tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2020/HSST ngày 19/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An. Tổng hợp hình phạt bị cáo Nguyễn Văn N phải thi hành án là 01 năm 09 tháng tù. Thời gian chấp hành thi hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án phạt tù.

Áp dụng điểm a khoản 02 Điều 173, Điều 17, 38, 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Võ Minh P 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành thi hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án phạt tù.

Áp dụng khoản 01 Điều 173, Điều 17, 38, 50; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Võ Minh Q 06 (Sáu) tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của Bộ luật Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Giao bị cáo Huỳnh Võ Minh Q cho UBND xã BT, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp. Trường hợp bị cáo vắng mặt nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bình ắc quy màu đen, hiệu Habaco, loại 12V-5Amh; 01 súng tự chế bằng gỗ dài 33cm; 03 mũi chia, cán bằng gỗ, dài 45cm; 01 xung điện tự chế; 01 sợi dây điện màu đỏ đen, dài 4,4m; 02 túi vải màu đỏ và đen; 02 chuôi điện màu trắng; 04 cuộn băng keo màu trắng; 04 túi nilon màu đen.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, màu vàng đen, số khung RLCE1S9408Y034585, số máy 1S94034587, biển kiểm soát 67G1 – 463.17 và 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 5, màu trắng.

- Giao trả cho bà Võ Thị Thùy T 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu đỏ đen, số khung C6KOFY211624, số máy 5C6K211627, biển kiểm soát 66B1 – 262.25 (kèm theo giấy đăng ký xe).

(Các vật chứng hiện Chi cục thi hành án huyện Tân Hưng đang quản lý)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 6, điểm a, c Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án Buộc các bị cáo Nguyễn Văn N, Huỳnh Võ Minh P và Huỳnh Võ Minh Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, báo cho các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; - VKSND tỉnh/H;;
- CQ THA DS; - Bị cáo, các Đ/s;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Cẩm Nhung

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Ngọc Chánh Nguyễn Thị Ánh Xuân

Huỳnh Thị Cẩm Nhung